

Số: 01/2019/QĐST-DS

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn N; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị đơn:** Anh Trương Ngọc L, chị Đặng Thị L1; địa chỉ: Thôn Làng C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm:1978; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thị T1- Chủ tịch UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng S- Phó phòng tài nguyên và môi trường huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

-UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Kỳ V- Chủ tịch UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T3- Phó chủ tịch UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Văn N và ông Trương Ngọc L thỏa thuận thống nhất: Ông Trương Ngọc L mua lại diện tích 0,6 ha đất của ông Nguyễn Văn N theo Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 15/10/1999 của UBND huyện H, theo biên bản giao đất lâm nghiệp trên thực địa ngày 20/10/1999, hiện diện tích đất này

đang nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V762668 ngày 30/12/2002 mang tên Trương Ngọc L và Đặng Thị L1 với giá 19.000.000 đồng. Ông Trương Ngọc L giao cho ông Nguyễn Văn N số tiền 19.000.000 đồng để mua lại 0,6 ha đất nói trên, đồng thời ông Nguyễn Văn N giao bản gốc Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 15/10/1999 của UBND huyện H. Quá trình giao nhận tiền và Quyết định nói trên các đương sự nhất trí và không có ý kiến gì.

2.2. Về án phí, chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 157 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc các đương sự thỏa thuận nguyên đơn và bị đơn mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ chi phí thẩm định, định giá tài sản;

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc ông Nguyễn Văn N tự nguyện chịu án phí dân sự, ông Nguyễn Văn N chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí Dân sự. Trả lại cho Ông Nguyễn Văn N 1.850.000 đồng (Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0004514 ngày 02/7/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền